

Số: 155/TB-HVPNVN

Hà Nội, ngày 23 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết quả xét tuyển trình độ thạc sĩ ngành Công tác xã hội tại Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam năm 2026

Căn cứ Thông báo số 70/TB-HVPNVN ngày 03/6/2026 của Học viện Phụ nữ Việt Nam về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ ngành Công tác xã hội tại Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 151/TB-HVPNVN ngày 16/9/2026 của Học viện Phụ nữ Việt Nam về việc tổ chức xét tuyển trình độ thạc sĩ ngành Công tác xã hội tại Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam năm 2026;

Học viện Phụ nữ Việt Nam thông báo kết quả xét tuyển trình độ thạc sĩ ngành Công tác xã hội tại Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam năm 2026 (có danh sách kèm theo).

Thí sinh có nguyện vọng phúc khảo kết quả xét tuyển làm đơn đề nghị gửi về Học viện Phụ nữ Việt Nam (qua Phòng Đào tạo).

Thời gian nhận đơn: Từ khi thông báo đến 17h00 ngày 27/9/2026, sau thời gian trên nếu thí sinh không nộp đơn phúc khảo, kết quả được xem là chính thức và thí sinh đồng ý với kết quả điểm xét tuyển, Học viện sẽ thực hiện các bước tiếp theo trong quy trình tuyển sinh theo quy định.

Mọi thông tin xin liên hệ: Phòng Đào tạo, Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Điện thoại: 02437751750; 0826228899; 0373902608./

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;
- Website Học viện;
- Lưu VT, ĐT.



Trần Quang Tiến



HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

**Điểm xét tuyển trình độ thạc sĩ ngành Công tác xã hội tại Phân hiệu Học viện
Phụ nữ Việt Nam năm 2026**

*(Kèm theo Thông báo số:155/TB-HVPNVN ngày 23 tháng 9 năm 2026
của Học viện Phụ nữ Việt Nam)*

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm/100
1	Nguyễn Thị Thảo Hòa	11/10/1992	Xét tuyển thẳng
2	Nguyễn Quốc Quy	07/12/1997	Xét tuyển thẳng
3	Nguyễn Văn Thái	15/4/1992	Xét tuyển thẳng
4	Nguyễn Sơn Giang	19/10/1997	86.5
5	Lữ Thị Bội Như	14/12/1987	86
6	Trần Minh Thiện	27/02/1985	86
7	Trà Thị Tiền	07/11/1983	84.5
8	Nguyễn Minh Toàn	04/02/1986	83.5
9	Dương Thùy Trang	15/10/1988	83.5
10	Trần Thiện Bảo Khang	22/11/1988	83
11	Phan Nguyễn Phương Thảo	20/9/1989	82.5
12	Nguyễn Bình Phương	14/3/2002	81.5
13	Phan Đức Thịnh	20/11/2002	81.5
14	Nguyễn Trần Cẩm Tú	06/01/2004	81
15	Trà Phương Quỳnh	02/6/2002	80.5
16	Trần Bình Nhi	06/02/2004	80